

# CÁC THÀNH PHẦN CHÍNH CỦA CÂU

## *Bài tập*

1. **Bài tập 1**, trang 94, SGK.

2. **Bài tập 2**, trang 94, SGK.

3. **Bài tập 3**, trang 94, SGK.

4. Tìm chủ ngữ và vị ngữ trong các câu sau. Đặt câu hỏi cho chủ ngữ và vị ngữ.

a) *Tôi đứng trong bóng nắng chiếu toả xuống ánh nước của hang mà suy nghĩ việc đời như thế.*

(Tô Hoài)

b) *Tôi quyết định bí mật theo dõi em gái tôi.*

(Tạ Duy Anh)

c) *Chú Hai vút sào, ngồi xuống thở không ra hơi.*

(Võ Quảng)

d) *Dòng sông cứ chảy quanh co dọc những núi cao sừng sững.*

(Võ Quảng)

5. Các câu sau có mấy chủ ngữ, mấy vị ngữ. Chỉ ra các chủ ngữ, vị ngữ đó.

a) (1) *Cô Mắt, cậu Chân, cậu Tay cố gượng dậy đi theo bác Tai đến nhà lão Miệng. [...]* (2) *Bác Tai, cô Mắt vực lão Miệng dậy.* (3) *Còn cậu Chân, cậu Tay đi tìm thức ăn.* (4) *Lão Miệng ăn xong, dần dần tỉnh lại.* (5) *Bác Tai, cô Mắt, cậu Chân, cậu tay tự nhiên thấy đỡ mệt nhọc, rồi thấy trong mình khoan khoái như trước.* (6) *Từ đó, lão Miệng, bác Tai, cô Mắt, cậu Chân, cậu Tay lại thân mật sống với nhau, mỗi người một việc không ai tị ai cả.*

(Chân, Tay, Tai, Mắt, Miệng)

b) (1) *Mẹ tôi vừa về, kịp nghe và kịp chứng kiến tất cả, cũng không kịp được xúc động.* (2) *Theo chú Tiến Lê thì những bức tranh của Mèo rất độc đáo, có thể đem đóng khung treo ở bất cứ phòng tranh nào.*

(Tạ Duy Anh)

c) (1) *Đứng ở mạn thuyền, vua thấy lưới gươm thân đeo bên người tự nhiên động đậy.* (2) *Con Rùa Vàng không sợ người, nhô đầu lên cao hơn nữa và tiến về phía thuyền vua.* (3) *Nó đứng nổi trên mặt nước và nói: "Xin bệ hạ hoàn gươm lại cho Long Quân!".*

(Theo Nguyễn Đồng Chi)

## ***Gợi ý làm bài***

1. Tìm chủ ngữ, vị ngữ và nêu cấu tạo của chúng. HS tham khảo cách làm như sau :

– Câu "Chẳng bao lâu, tôi đã trở thành một chàng rể thanh niên cường tráng" có :

Chủ ngữ : *tôi* (đại từ) ;

Vị ngữ : *đã trở thành một chàng rể thanh niên cường tráng* (cụm động từ).

– Câu "Đôi càng tôi mẫm bóng" có :

Chủ ngữ : *đôi càng tôi* (cụm danh từ) ;

Vị ngữ : *mẫm bóng* (tính từ).

– HS tự tìm và phân tích chủ ngữ, vị ngữ của những câu còn lại trong đoạn văn.

2. Tham khảo câu sau :

a) *Trong giờ kiểm tra, bạn em đã cho em mượn bút.*

3. HS tự tìm chủ ngữ trong các câu vừa đặt và tìm câu hỏi cho chủ ngữ. Ví dụ, câu *Trong giờ kiểm tra, bạn em đã cho em mượn bút* có chủ ngữ *bạn em* trả lời cho câu hỏi *Ai?* (Trong giờ kiểm tra, ai đã cho em mượn bút ?)

4. Chú ý, có những câu có nhiều vị ngữ.

5. Trong một câu có thể có nhiều chủ ngữ, nhiều vị ngữ. Cách xác định các chủ ngữ và các vị ngữ trong câu cũng vẫn phải dựa vào định nghĩa về chủ ngữ và vị ngữ. Ví dụ trường hợp a :

<b>Chủ ngữ</b>	<b>Vị ngữ</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Câu (1) có 3 chủ ngữ : <i>cô Mắt ; cậu Chân ; cậu Tay.</i></li> <li>- Câu (2) có 2 chủ ngữ : <i>bác Tai ; cô Mắt.</i></li> <li>- Câu (3) có 2 chủ ngữ : <i>cậu Chân ; cậu Tay.</i></li> <li>- Câu (4) có 1 chủ ngữ : <i>lão Miêng</i></li> <li>...</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Câu (1) có 2 vị ngữ : <i>cố gượng dậy ; đi theo bác Tai đến nhà lão Miêng.</i></li> <li>- Câu (2) có 1 vị ngữ : <i>vực lão Miêng dậy.</i></li> <li>- Câu (3) có 1 vị ngữ : <i>đi tìm thức ăn.</i></li> <li>- Câu (4) có 2 vị ngữ : <i>ăn xong ; dần dần tỉnh lại.</i></li> <li>...</li> </ul>